| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC * - H** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** |

Bản án số: **36**/2025/HSST
Ngày: 27/8/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC * - H**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Bà Nguyễn Hiển V**
*Các hội thẩm nhân dân:* **1. Bà Mai Xuân H**
**2. Bà Hoàng Thị Bích D**

***- Thư ký phiên toà:*** **Bà Phạm Thị Hồng L** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực * - H

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực * - H tham gia phiên toà:*** **Ông Nguyễn Văn M** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực * - H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn C**; Sinh năm: 1972; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 82 tổ 23 P, phường H, thành phố Hi; Chỗ ở hiện tại: Số 5 ngõ 200 tổ 7 phường V, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Họ tên bố: Tạ Văn C, sinh năm 1949; Họ tên mẹ: Chu Thị H, sinh năm 1951; Có vợ: Hoàng Ngọc H (sinh năm 1972, đã ly hôn), Nguyễn Thị Tuyết N (sinh năm 1972, đã ly hôn), có 02 con. Danh chỉ bản số: 800 lập ngày 17/4/2025 tại Trại giam số 2, Công an thành phố H.

*Tiền án, tiền sự: 02 tiền án.*

- Ngày 14/7/2000, TAND thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 887/HSST - Chưa xóa án tích).

- Ngày 18/11/2022, TAND quận H xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 328 - Chưa xóa án tích).

*Nhân thân:*

- Ngày 17/6/2004, TAND quận H, thành phố H xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

- Ngày 25/8/2009, TAND thành phố H, tỉnh H xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

- Ngày 27/9/2017, TAND quận B xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy (Đã xóa án tích).

- Từ năm 1993 đến năm 2014, đã 04 lần bị xử lý hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản; đưa đi cai nghiện và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bắt quả tang: 16/4/2025; Tạm giữ: 17/4/2025; Tạm giam: 23/4/2025

(Có mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 ngày 16/4/2025, tổ công tác Công an phường M làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngách 81 ngõ H 7, phố M, phường M, quận H, thành phố H, phát hiện đối tượng Tạ Văn C đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, C tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 (một) túi nilông, kích thước khoảng (02x03)cm, C đang cầm trong lòng bàn tay bên phải, bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng. C tự khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi nilong là ma tuý "đá", mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa Tạ Văn C về trụ sở để xác minh, xử lý.

Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Tạ Văn C. Kết quả: Dương tính với ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Tạ Văn C. Tại kết luận giám định số 2418/KL-KTHS ngày 26/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng: 0,438 gam"*.

Tại Cơ quan điều tra, Tạ Văn C khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 16/04/2024, C đi bộ đến khu vực cổng Bệnh viện T, phường T, quận H, thành phố H tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng cao, gầy. C hỏi "Có bán ma túy "đá" không?" Bán cho tôi 300.000 đồng. Người đàn ông đồng ý, cầm tiền C đưa, rồi lấy từ trong người 01 túi nilong, kích thước khoảng (02x03)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đưa cho C. C biết đây là ma túy "đá" rồi cầm trong lòng bàn tay phải đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu ngách 81 ngõ H 7, phố M, phường M, quận H, thành phố H thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải C đến cổng Bệnh viện T, phường T, quận H, thành phố H để truy tìm người đàn ông đã bán ma túy cho C. Nhưng

không xác định được người đàn ông đã bán ma túy, cũng không phát hiện có camera xung quanh khu vực ghi lại hình ảnh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Vật chứng của vụ án là 0,438 gam ma túy Methamphetamine được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực * để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSKV3-HS ngày 22/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực * - H truy tố Tạ Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất phép chất ma tuý" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực * - H, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/4/2025, tại khu vực đầu ngách 81 ngõ H 7, phố M, phường M, quận H, thành phố H, Tạ Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,438 gam ma tuý Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo C có 2 tiền án chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này tính tái phạm nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích, điều đó cho thấy bị cáo đã được giáo dục nhiều lần nhưng không cải tạo để sửa đổi, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xử lý tang vật:

Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

***Vì các lẽ trên***:

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Căn cứ:**

+ Điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

**2. Xử phạt** bị cáo **Tạ Văn C 05** (Năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2025.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy còn nguyên niêm phong  các mép có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, bị cáo Tạ Văn C, cán bộ công an phường M,

người làm chứng Nguyễn Thanh S (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 17/4/2025)

(Tang vật hiện giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực * - H theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 2025/KV3-022 ngày 18/8/2025).

**4. Về án phí, quyền kháng cáo**:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo;
- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND khu vực * - H;
- Phòng THADS khu vực * - H;
- Sở Tư pháp;
- Trại giam Số 2 - CATP H;
- Lưu hồ sơ; TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nguyễn Hiển V***